

Bản án số: 15/2021/HSPT

Ngày: 08-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Huy Cương

2. Bà Ngô Tuyết Băng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 810/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 185/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1994.

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu K và bà Chu Thị H (đã chết); có vợ Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Danh chỉ bản số 000000174 lập ngày 18/02/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2019; có mặt tại phiên tòa;

2. Tạ Quang N2, sinh năm 1992.

ĐKHKT và nơi cư trú: Tổ 9 thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Quang S và bà Ngô Thị L; có vợ Tạ Phương T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000175 lập ngày 18/02/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2019; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/01/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát kinh tế Công an quận Nam Từ Liêm làm nhiệm vụ tại khu vực số 89 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Nguyễn Hữu N1 đang ngồi trên xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99C1 – 225.74 phía sau chở 01 chiếc lồng nhựa màu đen, dừng đỗ bên đường có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra phát hiện trong lồng nhựa có 02 cá thể chim công thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Tại chỗ Nguyễn Hữu N1 khai 02 cá thể chim công nêu trên là do N1 cùng với Tạ Quang N2 đang hẹn và chờ khách để bán. Cơ quan điều tra đã lập biên bản, dẫn giải Nguyễn Hữu N1 cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Thu giữ của Nguyễn Hữu N1: 02 cá thể chim công lông màu xanh, má có màu vàng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99C1 – 225.74; 01 điện thoại Samsung Galaxy S10E.

Cùng ngày, Tạ Quang N2 đến Cơ quan công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt N2.

Ngày 16/01/2020, chị Nguyễn Thị H (là vợ của N1) đã tự nguyện giao nộp 02 cá thể chim công, 01 cá thể Gà lôi trắng cho Cơ quan điều tra.

Kết luận giám định động vật số 131/STTNSV ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt N2 kết luận: 04 cá thể thuộc lớp Chim còn sống là loài Công,

có tên khoa học là *Pavo muticus*; 01 cá thể thuộc lớp chim còn sống là loài Gà lôi trắng, có tên khoa học *Lophura nycthemera*.

Loài Công (*Pavo muticus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/07/2019 của Chính phủ).

Loài Công (*Pavo muticus*) có tên trong Nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

Loài Gà lôi trắng (*Lophura nycthemera*) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

Ngày 17/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội: 04 cá thể chim Công má vàng và 01 cá thể Gà lôi trắng để tổ chức cứu hộ theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Hữu N1 làm nghề nuôi chim cảnh và một số loài động vật khác với mục đích thương mại (nếu ai hỏi mua thì bán). Thông qua quan hệ xã hội, Nguyễn Hữu N1 quen biết anh Trần Văn D, biết anh D được Chi cục Kiểm lâm thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng vì mục đích thương mại, trong đó có chim công má vàng và gà lôi trắng. Nên N1 đã hỏi mua của anh D với mục đích để sinh sản mặc dù N1 chưa nhận được cấp phép của cơ quan chức năng sở tại.

Qua tìm hiểu trên mạng xã hội facebook, Nguyễn Hữu N1 quen biết Tạ Quang N2 và đã một lần giao dịch mua bán chim Công Ấn Độ thành công. Khoảng đầu tháng 1/2020 N2 nói nếu có khách hỏi mua chim công má vàng thì N2 sẽ gọi điện thoại cho N1. Ngày 15/01/2020, N2 nhận được điện thoại từ số 0383.416.509 hỏi mua 02 cá thể chim công má vàng, N2 gọi điện thoại cho N1 thì được N1 báo giá bán 02 cá thể chim công má vàng là 23.000.000 đồng. N2 gọi điện lại cho người hỏi mua và báo giá 02 cá thể chim công má vàng là 25.000.000 đồng (N2 sẽ được hưởng chênh lệch 2.000.000 đồng), người này đồng ý mua. Người này chuyển số tiền 3.000.000 đồng đặt cọc từ số tài khoản số 19027504236011 vào số tài khoản do N2 đang sử dụng là: 9704229287752062 mang tên Tạ Quang P, sinh năm: 1995 (là em trai của N2). Sau khi nhận được tiền đặt cọc, N2 gọi điện cho N1 thông báo có khách đồng ý mua với giá 25.000.000 đồng hẹn giao hàng vào sáng ngày 16/01/2020 tại cổng chào Hoài Đức thuộc huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

và đã đặt cọc trước 3.000.000 đồng, số tiền còn lại là 22.000.000 đồng khi nào giao hàng khách sẽ thanh toán. Sau đó, N2 nhắn tin cho N1 số của khách đặt mua để N1 tự liên lạc. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, N1 cho 02 cá thể Công má vàng vào 01 chiếc lồng nhựa màu đen, buộc lên xe máy BKS: 99C1 – 225.74 rồi chở xuống địa điểm hẹn để giao cho khách. Khi N1 đang đi trên đường thì nhận được điện thoại hẹn giao nhận tại khu vực đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, N2 Từ Liêm, thành phố Hà Nội. N1 đi đến số 89 Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, N2 Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì dừng xe đứng chờ khách thì bị tổ công tác Công an quận N2 Từ Liêm phát hiện kiểm tra.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu N1 và Tạ Quang N2 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tiến hành xác minh tại Chi cục kiểm lâm tỉnh Bắc Ninh xác định: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Ninh không cấp giấy phép gây nuôi chim Công Pavo Muticus và Gà lôi trắng (*Lophusa nycthemera*) cho Nguyễn Hữu N1 ở thôn Đông Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đối với anh Trần Văn D là người đã bán cá thể chim công má vàng và gà lôi trắng cho Nguyễn Hữu N1. Quá trình điều tra xác định anh D được Chi cục Kiểm lâm thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng vì mục đích thương mại. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không đề cập xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị H (vợ của N1) và ông Nguyễn Hữu K (bố của N1) là người chung sống với N1 tại thôn Đông Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra xác định chị H và ông K không biết chủng loại cụ thể của các cá thể mà N1 nuôi nhốt. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không xem xét xử lý.

Đối với số tài khoản 19027504236011, xác định chủ tài khoản là ông Nguyễn Ngọc Q (sinh năm 1961, HKTT: Số 89 H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội). Ông Quang khai làm dịch vụ chuyển tiền, vào ngày 15/01/2020 có một người thanh niên nhờ ông chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào số tài khoản 9704229287752062. Ông Q thực hiện việc chuyển tiền để thu tiền dịch vụ của khách, ông không biết mục để làm gì. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không xem xét xử lý.

Đối với người hỏi mua 02 cá thể chim công má vàng của N1 và N2, có sử dụng số điện thoại 0383.416.509. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao mang tên Trần Lâm Nguyên A sinh năm: 1978, HKTT: xã P, huyện N, Ninh Thuận. Xác minh tại địa phương xác định anh A đã chuyển đi nơi khác sinh

sống hiện địa phương không nắm được. Ngày 26/6/2020, Cơ quan điều tra đã có quyết định số 18 tách vụ án hình sự phần tài liệu có liên quan đến Trần Lâm Nguyên A để điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 99C1 – 255.74. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên ông Nguyễn Hữu K (là bố của N1). Việc N1 lấy xe sử dụng để phạm tội ông Khởi không biết. Ngày 27/5/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho ông K. Sau khi nhận lại tài sản, ông K không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 188/CT-VKSNTL ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 185/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N1 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang N2 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/9/2020, bị cáo Tạ Quang N2 và bị cáo Nguyễn Hữu N1 có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N1 14 tháng tù và xử phạt bị cáo Tạ Quang N2 13 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” là phù hợp, tương xứng với nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2, sửa quyết định của bản án sơ thẩm. Cụ thể, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N1 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 28 tháng; xử phạt bị cáo Tạ Quang N2 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 26 tháng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Hữu N1 có hành vi nuôi, nhốt, vận chuyển trái phép 04 cá thể chim Công má vàng thuộc lớp chim có tên khoa học là Pavo muticus và 01 cá thể Gà lôi trắng, có tên khoa học Lyphura nycthemera tại thôn Đông Sơn, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tạ Quang N2 nhận tiền cọc, giới thiệu khách mua để Nguyễn Hữu N1 mang 02 cá thể chim Công má vàng

thuộc lớp chim có tên khoa học là *Pavo muticus* đến trước cửa nhà 89 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để bán cho khách thì bị tổ công tác Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” với tình tiết “*Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn săn bắt, buôn bán trái phép các loài động vật quý hiếm đang được ưu tiên bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu để cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N1 giao nộp tài liệu thể hiện ông Nguyễn Hữu K1 (ông nội của bị cáo), bà Dương Thị X (bà nội của bị cáo), ông Nguyễn Hữu K (bố đẻ của bị cáo) được tặng thưởng huân, huy chương, bằng khen của Đảng và Chính quyền (Bút lục 246-252); ngày 16/01/2020, bị cáo Tạ Quang N2 đã đến Cơ quan điều tra để đầu thú (Bút lục 62) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo Nguyễn Hữu N1, Tạ Quang N2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng trừng phạt, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm nên các bị cáo Nguyễn Hữu N1, Tạ Quang N2 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N1 và bị cáo Tạ Quang N2, sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N1 14 (*Mười bốn*) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 28 (*Hai mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu N1 cho Ủy ban nhân dân xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu N1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hữu N1 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Tạ Quang N2 13 (*Mười ba*) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tạ Quang N2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Tạ Quang N2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Tạ Quang N2 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Hữu N1, Tạ Quang N2 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/01/2021.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- TAND quận Nam Từ Liêm;
- THADS quận Nam Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm